

Số: 08/2019/QĐST-DS

Vĩnh Châu, ngày 03 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2019/TLST-DS, ngày 13 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ông Trương Tính S, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Số nhà 06 ấp A, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

* *Bị đơn*: Ông Trần Văn Nh, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Số nhà 34 ấp T, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trương Tính S và ông Trần Văn Nh cùng thống nhất là ông Trần Văn Nh còn nợ của ông Trương Tính S số tiền mua Tôm thẻ là 122.000.000đ (một trăm hai mươi hai triệu đồng). Ông Trần Văn Nh có trách nhiệm thanh toán cho Trương Tính S số tiền nêu trên cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Chậm nhất ngày 25/7/2019, ông Trần Văn Nh có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trương Tính S số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng);

- Lần thứ hai: Chậm nhất ngày 25/10/2019, ông Trần Văn Nh có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trương Tính S số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng);

- Lần thứ ba: Chậm nhất ngày 25/11/2019, ông Trần Văn Nh có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trương Tính S số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng);

- Lần thứ tư: Chậm nhất ngày 25/12/2019, ông Trần Văn Nh có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trương Tính S số tiền còn lại là 32.000.000đ (ba mươi hai triệu đồng);

Trường hợp ông Trần Văn Nh không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ nêu trên và ông S có đơn yêu cầu thi hành án, ông Nh phải trả lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Án phí dân sự sơ thẩm: Là 3.050.000đ (ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) do ông Trương Tính S và ông Trần Văn Nh cùng chịu. Theo đó ông Trần Văn Nh chịu là 1.525.000đ (một triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng), ông Trương Tính S chịu là 1.525.000đ (một triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 3.050.000đ (ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0007940 ngày 13/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu. Ông Trương Tính S đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 1.525.000đ (một triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- VKSND TXVC;
- THADS TXVC;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

VÕ THỊ HIẾU